

## GHỊ CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : II - 888  
 Phương pháp đo : Đường chuyền  
 Trị giá khái lược : Độ cao : 1 m  
 Loại đất : Đất công  
 Nơi đặt mốc : Khóm 3  
 Thị xã : Trà Vinh  
 Nơi ở gần nhất : Sở giao thông công chánh  
 Người chọn : Huỳnh Hữu Hiền  
 Đơn vị chọn : XN Trắc địa 301-XNLH Trắc địa Bản đồ số 3  
 Ngày 23 tháng 11 năm 1995

Mảnh bản đồ : C - 48 - 81  
 Cấp, hạng : ĐC . II  
 Kinh độ :  $106^{\circ} 20' . 0$   
 Vĩ độ :  $9^{\circ} 55' . 6$   
 Phường : 1  
 Tỉnh : Trà Vinh  
 Khoảng cách tới điểm : 20 m

Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10.000

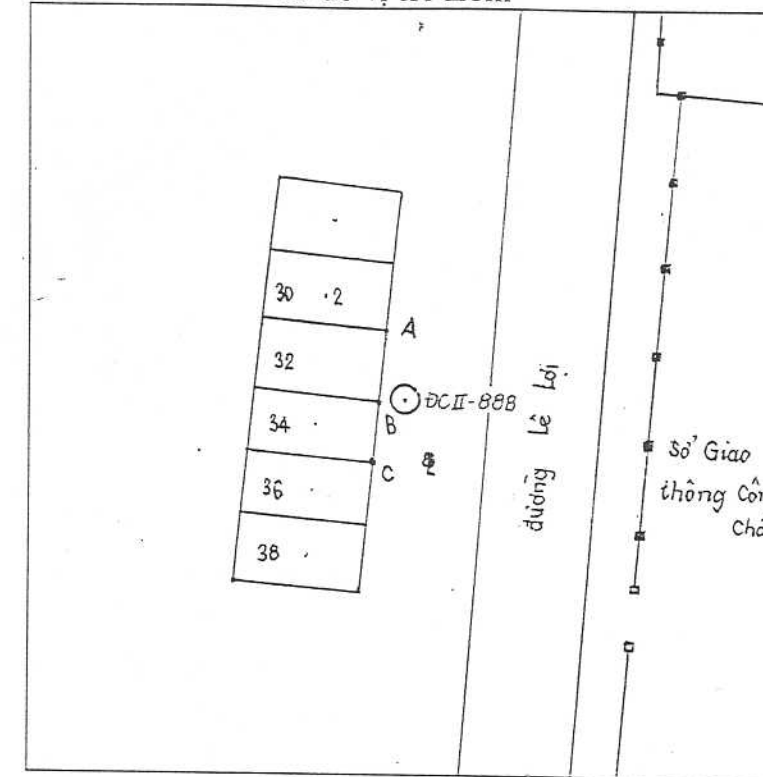
Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến :	Lần 1	Lần 2	TB	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vôi hoặc mặt đất sau khi đắp				

Điểm thông hướng  
 ( Tên, số hiệu, cấp hạng  
 điểm liên quan mà từ mặt  
 đất điểm trạm đo thông suốt  
 tới điểm liên quan )  
 Điểm :  
 ĐC II - 887  
 ĐC II - 401

Họ, tên, địa chỉ người  
 dẫn đường :  
 Trần Thanh Tùng, 19 tuổi  
 nhà số 34 đường Lê Lợi  
 Khóm : 3  
 Phường : 1  
 Thị xã : Trà Vinh  
 Tỉnh : Trà Vinh

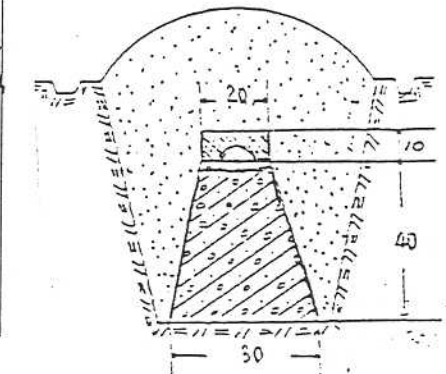
Sơ đồ vị trí điểm



Tỷ lệ : 1/ 500

Đơn vị chôn mốc :  
 XN Trắc địa 301

Người chôn mốc :  
 Nguyễn Văn Thúc  
 Loại mốc : Mốc chôn một tầng  
 Ngày 24 tháng 11 năm 1995  
 Hình vẽ mặt cắt mốc  
 (Đơn vị cm)



V/v	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn ( m )
A	Góc nhà số 30 và 32	Hướng Tây Bắc 5.5 m
B	Góc nhà số 32 và 34	Hướng Tây 2.8 m
C	Góc nhà số 34 và 36	Hướng Tây Nam 4.9 m

Điểm này : Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm : Số hiệu :  
 Điểm này đo nối độ cao bằng : Đo cao hình học  
 Đường đi đến điểm : ( Đường ô tô, sắt, thủy, số Km ) :  
 Từ UBND Thị xã đi theo đường Lê Lợi về hướng Bắc khoảng 200 m là đến điểm .

Cơ quan gia cố mốc, tường vôi, lập ghi chú điểm :

Ngày 05 tháng 1 năm 1996

Người làm ghi chú điểm

Huỳnh Hữu Hiền

Ngày 06 tháng 01 năm 1996

Người kiểm tra

Phan Gia Toán

